

Số: 40/2020/TT-BCT

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2020

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương;

Căn cứ Quyết định số 12/2019/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại

1. Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 9. Tổ chức, tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại trên môi trường mạng

1. Hỗ trợ xây dựng khu vực trưng bày, giới thiệu hàng hóa xuất khẩu trên sàn giao dịch thương mại điện tử

Sàn giao dịch thương mại điện tử được chọn để tổ chức gian hàng phải thuộc 50 sàn giao dịch thương mại điện tử hàng đầu thế giới theo xếp hạng của tổ chức đánh giá được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương.

a) Nội dung thực hiện

- Tư vấn, hỗ trợ mở tài khoản trên sàn giao dịch thương mại điện tử;
- Mở tài khoản, duy trì tư cách thành viên;
- Thiết kế nhận diện chung gian hàng của các đơn vị tham gia;
- Tuyên truyền, quảng bá, mời các đơn vị tham gia, giao dịch;
- Xây dựng hình ảnh, video, số hóa các sản phẩm trưng bày của đơn vị tham gia;
- Nâng hạng gian hàng và sử dụng dịch vụ gia tăng của sàn giao dịch thương mại điện tử;
- Hướng dẫn, đào tạo kỹ năng tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử;
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì.

b) Quy mô: Tối thiểu 12 đơn vị tham gia.

c) Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung sau:

- Duy trì tư cách thành viên cơ bản cho tài khoản của đơn vị tham gia tối đa 12 tháng; duy trì tư cách thành viên đặc biệt cho đơn vị chủ trì tối đa 12 tháng để khai thác thông tin khách hàng cung cấp cho đơn vị tham gia;
- Thiết kế nhận diện chung gian hàng của các đơn vị tham gia;
- Tuyên truyền, quảng bá, mời các đơn vị tham gia, giao dịch;
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Thuê nhân công hỗ trợ kỹ thuật, xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến tài khoản; thuê tư vấn đấu thầu (nếu có); bưu chính; điện thoại; văn phòng phẩm.

2. Tham gia gian hàng của các hội chợ, triển lãm quốc tế trên môi trường mạng

a) Nội dung thực hiện

- Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về gian hàng của Việt Nam; mời các đơn vị tham gia, giao dịch;
- Thuê gian hàng trực tuyến;
- Thiết kế tổng thể và chi tiết khu gian hàng trực tuyến;
- Xây dựng hình ảnh, video, số hóa các sản phẩm trưng bày của đơn vị tham gia;
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì.

f

DN

b) Quy mô: Tối thiểu 12 đơn vị tham gia đối với hội chợ, triển lãm đa ngành; 06 đơn vị tham gia đối với hội chợ, triển lãm chuyên ngành.

c) Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung sau:

- Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về gian hàng của Việt Nam; mời các đơn vị tham gia, giao dịch;

- Thuê gian hàng trực tuyến;

- Thiết kế tổng thể và chi tiết khu gian hàng trực tuyến;

- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Chi phí cho cán bộ tổ chức, thuê tư vấn đấu thầu (nếu có), bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.

3. Tổ chức hội chợ, triển lãm trên môi trường mạng

a) Nội dung thực hiện

- Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về hội chợ, triển lãm; mời đơn vị tham gia, giao dịch;

- Thuê nền tảng trực tuyến tổ chức hội chợ, triển lãm;

- Thiết kế tổng thể và chi tiết hội chợ, triển lãm;

- Xây dựng hình ảnh, video, số hóa các sản phẩm trưng bày của đơn vị tham gia;

- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì.

b) Quy mô: Tối thiểu 100 đơn vị tham gia đối với hội chợ, triển lãm đa ngành; 50 đơn vị tham gia đối với hội chợ, triển lãm chuyên ngành.

c) Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung sau:

- Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về hội chợ, triển lãm; mời đơn vị tham gia, giao dịch;

- Thuê nền tảng trực tuyến tổ chức hội chợ, triển lãm;

- Thiết kế tổng thể và chi tiết hội chợ, triển lãm;

- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Chi phí cho cán bộ tổ chức, thuê tư vấn đấu thầu (nếu có), bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.

4. Tổ chức hội nghị quốc tế ngành hàng xuất khẩu, giao thương trên môi trường mạng

a) Nội dung thực hiện

- Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về hội nghị, giao thương; mời đơn vị tham gia, giao dịch;

- Thuê nền tảng trực tuyến, đường truyền mạng;

t

- Thuê hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch;
- Thuê báo cáo viên, thuyết trình viên;
- In ấn tài liệu, giải khát giữa giờ, văn phòng phẩm đối với hội nghị, giao thương kết hợp trực tiếp và trực tuyến;
- Tổ chức gian hàng, khu vực trưng bày giới thiệu sản phẩm đối với giao thương kết hợp trực tiếp và trực tuyến;
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì.

b) Quy mô

- Hoạt động giao thương giữa đơn vị Việt Nam và các nhà nhập khẩu nước ngoài: Tối thiểu 07 đơn vị nước ngoài, 21 đơn vị Việt Nam tham gia đối với hoạt động giao thương chuyên ngành; tối thiểu 20 đơn vị nước ngoài, 60 đơn vị Việt Nam tham gia đối với hoạt động giao thương đa ngành;
- Hội nghị quốc tế ngành hàng xuất khẩu: Tối thiểu 60 đơn vị Việt Nam và 20 đơn vị nước ngoài tham gia;
- Hoạt động giao thương giữa nhà cung cấp với các nhà xuất khẩu Việt Nam, tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài: Tối thiểu 21 nhà cung cấp và 07 nhà xuất khẩu.

c) Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung sau:

- Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về hội nghị, giao thương; mời đơn vị tham gia, giao dịch;
- Thuê nền tảng trực tuyến, đường truyền mạng;
- Thuê hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch;
- In ấn tài liệu, giải khát giữa giờ, văn phòng phẩm đối với hội nghị, giao thương kết hợp trực tiếp và trực tuyến;
- Tổ chức gian hàng, khu vực trưng bày giới thiệu sản phẩm đối với giao thương kết hợp trực tiếp và trực tuyến;
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Chi phí cho cán bộ tổ chức, thuê tư vấn đấu thầu (nếu có), bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.

5. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn cung cấp thông tin về phát triển sản phẩm, ngành hàng, thị trường trên môi trường mạng

a) Nội dung thực hiện

- Tuyên truyền, quảng bá, mời các đơn vị tham gia;
- Thuê nền tảng trực tuyến, đường truyền mạng;
- Thuê hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch;
- Thuê báo cáo viên, thuyết trình viên;

f

- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì.

b) Quy mô: Tối thiểu 100 đơn vị Việt Nam tham gia đối với chương trình cung cấp thông tin về phát triển sản phẩm, thị trường xuất khẩu; tối thiểu 50 đơn vị nước ngoài đối với chương trình cung cấp thông tin sản phẩm, ngành hàng của Việt Nam.

c) Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung sau:

- Tuyên truyền, quảng bá, mời các đơn vị tham gia;
- Thuê nền tảng trực tuyến, đường truyền mạng;
- Thuê báo cáo viên, thuyết trình viên: Thủ lao, công tác phí;
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Chi phí cho cán bộ tổ chức, thuê tư vấn đấu thầu (nếu có), bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.

6. Tổ chức đào tạo, tập huấn trên môi trường mạng

a) Nội dung thực hiện

- Xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo;
- Thuê giảng viên, số hóa bài giảng;
- Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập (nếu có);
- Thuê nền tảng đào tạo trực tuyến;
- Khởi tạo và nhập liệu nội dung đào tạo;
- Kiểm thử chương trình đào tạo;
- Khởi tạo tài khoản giảng viên và học viên;
- Thuê, mua thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo, tập huấn;
- In ấn, phát hành giấy chứng nhận (nếu có);
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì.

b) Quy mô: Tối thiểu 50 đơn vị tham gia.

c) Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung sau:

- Xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo;
- Thuê giảng viên, số hóa bài giảng;
- Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập (nếu có);
- Thuê nền tảng đào tạo trực tuyến;
- In ấn, phát hành giấy chứng nhận (nếu có);

- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Chi phí cho cán bộ tổ chức, thuê tư vấn đấu thầu (nếu có), bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.”

f

SD

2. Khoản 2 Điều 31 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Các Vụ Thị trường châu Âu - châu Mỹ, Vụ Thị trường châu Á - châu Phi, Vụ Thị trường trong nước, Cục Xuất nhập khẩu, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số và đại diện thương mại Việt Nam tại nước ngoài chịu trách nhiệm phối hợp với Cục Xúc tiến thương mại và các đơn vị chủ trì đề án triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại được phê duyệt."

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **15** tháng **01** năm 2021.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh, các cơ quan, tổ chức, thương nhân và cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương để xử lý./.

Nơi nhận:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Lãnh đạo Bộ Công Thương;
- Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Công báo;
- Website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, XTTM.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Đỗ Thắng Hải